TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST.
Ngày: 07-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trí

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Minh.

Ông Đinh Ngọc Dình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Châu Thành, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh T; Nơi sinh: Long An; Nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R và bà Lê Thị T; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú".

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị Thùy D. Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 13/12/2023, tại đường bê tông thuộc ấp Thanh Hòa, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, Công an xã Thanh Phú Long tuần tra phòng chống tội phạm phát hiện bị cáo Trần Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 62K1-492.42 chở sau bà Phạm Thị Thùy D có biểu hiện nghi vấn nên dừng phương tiện kiểm tra. Khi thấy Công an, bị cáo Tài vứt 01 túi nylon màu trắng kích thước 3,8cm x 02cm bên trong chứa tinh thể dạng rắn màu trắng

nghi là ma túy xuống ruộng thanh long. Công an phát hiện tiến hành lập biên bản vụ việc và tạm giữ tang vật, phương tiện đưa các đối tượng có liên quan về trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 22 giờ ngày 13/12/2023, bị cáo T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 62K1- 492.42 chạy đến xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang gặp người tên H không rõ nhân thân mua 250.000 đồng ma túy đá. Bị cáo T trả tiền cho ông H và nhận 01 túi nylon có rãnh khép bên trong chứa ma túy đá rồi cất vào túi quần sau bên trái, sau đó điều khiển xe mô tô chạy về. Trên đường về, bị cáo T đến nhà bà Phạm Thị Thùy D để chở bà D đi ăn tối. Bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bà D chạy trên đường đan ấp Thanh Hòa, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, bị cáo T lấy túi nylon chứa ma túy vứt xuống ruộng thanh long. Lực lượng kiểm tra phát hiện tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ tang vật, phương tiện. Bị cáo T khai nhận mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Trước đó, vào ngày 11/12/2023, bị cáo T có sử dụng ma túy tại nhà. Kết quả xét nghiệm nhanh bằng thanh thử ma túy, bị cáo Trần Minh T dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, bà Phạm Thị Thùy D âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1341/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4128 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2453 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1341.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 túi nylon màu trắng có rãnh khép kích thước 3,8cm x 02cm bên trong chứa tinh thể dạng rắn màu trắng là ma túy có khối lượng 0,4128 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2453 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1341.

01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 62K1-492.42 do bị cáo Trần Minh T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng cùng 02 sim số 0334024404 và 0933211940.

Bị cáo T không có ý kiến đối với kết luận giám định.

Trong quá trình điều tra bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSCT ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các điều 38, 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Do hoàn cảnh bị cáo làm thuê nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, tên H không rõ họ tên, không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý.

Đối với bà Phạm Thị Thùy D là người đi cùng với bị cáo Tài không biết bị cáo Tài tàng trữ ma túy trong người bị cáo T nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý.

Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng trong vụ án:

Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2453 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1341 và 02 sim số 0334024404, 0933211940, cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 62K1-492.42 do bị cáo Trần Minh T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 22 giờ ngày 13/12/2023, bị cáo Trần Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 62K1-492.42 chạy đến xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang gặp một người tên H không rõ nhân thân mua 250.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, bị cáo T cất vào

túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe chạy về. Trên đường về, bị cáo T đến nhà bà Phạm Thị Thùy D để chở bà D đi ăn tối. Bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bà D chạy trên đường đan ấp Thanh Hòa, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bị cáo T lấy túi ma túy vứt xuống ruộng thanh long. Lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện thu giữ 01 túi nylon chứa ma túy, có khối lượng 0,4128 gam, loại Methamphetamine, bị cáo T khai mua ma túy để sử dụng. Qua xét nghiệm nhanh bằng thanh thử ma túy, bị cáo Trần Minh Tài dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã chứng minh được bị cáo Trần Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Tại phiên toà bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo T theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt như trên là có căn cứ. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án, xử lý vật chứng và án phí như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam…".

[6] Xét thấy, bị cáo Tài đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, vì ma túy là một loại dược chất được quản lý chặt chẽ theo quy định của pháp luật. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự và gây hậu quả xấu ở địa phương, gây mất đoàn kết trong nhân dân, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính xem thường pháp luật. Để lập lại trật tự kỷ cương của pháp luật, cần tuyên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, mới đề cao tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo T thật thà khai báo, bị cáo T là bộ đội xuất ngũ vào năm 2022 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, xét cần phải cách ly các bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải sửa bản thân, là người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án cần xem xét đến nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo nghề nghiệp làm thuê nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, tên là H không rõ họ tên, không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý là phù hợp.

Đối với bà Phạm Thị Thùy D là người đi cùng với bị cáo T không biết bị cáo T tàng trữ ma túy trong người bị cáo Tài nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý là phù hợp.

[7] Vật chứng trong vụ án:

Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2453 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1341 và 02 sim số 0334024404, 0933211940 không còn giá trị sử dụng cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 62K1-492.42 do bị cáo Trần Minh T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng, sử dụng vào việc phạm tội, cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các điều 38, 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Vật chứng trong vụ án: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2453 gam và vỏ

bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1341 và 02 sim số 0334024404, 0933211940, cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 62K1-492.42, màu xám đen, do bị cáo Trần Minh T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, số máy G3M5E129414, số khung RLCUG1210NY065305, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Các bị cáo; Các đương sự.
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảo Trí